

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Công bố tuyến dẫn tàu trong vùng hoa tiêu hàng hải bắt buộc của Việt Nam và quy định số lượng tối thiểu hoa tiêu các hạng, phương tiện đưa, đón hoa tiêu đối với từng tuyến dẫn tàu

### CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 173/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ quy định tổ chức và hoạt động của hoa tiêu hàng hải và Nghị định số 49/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 11 Nghị định số 173/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-BGTVT ngày 03 tháng 04 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BGTVT ngày 28 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định vùng hoa tiêu hàng hải bắt buộc của Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải và Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải;

Xét đề nghị của Trưởng phòng An toàn An ninh hàng hải,

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1.

Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục tuyến dẫn tàu trong các vùng hoa tiêu hàng hải bắt buộc của Việt Nam và số lượng tối thiểu hoa tiêu các hạng, phương tiện đưa, đón hoa tiêu đối với từng tuyến dẫn tàu.

## **Điều 2.**

1. Tuyến dẫn tàu là tuyến hành trình của tàu thuyền do hoa tiêu dẫn từ vùng đón trả hoa tiêu vào cầu cảng, bến cảng, khu neo đậu, khu chuyên tải, khu tránh bão, nhà máy đóng - sửa chữa tàu biển (sau đây gọi tắt là bến cảng) của một cảng biển hoặc cảng dầu khí ngoài khơi thuộc vùng hoa tiêu bắt buộc.

2. Phương tiện đưa, đón hoa tiêu là tàu thuyền có đủ điều kiện để bảo đảm việc đưa, đón hoa tiêu an toàn theo quy định và phù hợp với thực tế của tuyến dẫn tàu đó.

3. Tổ chức hoa tiêu hàng hải phải bảo đảm đủ số lượng tối thiểu hoa tiêu các hạng và phương tiện đưa, đón hoa tiêu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này nhằm cung cấp kịp thời, hiệu quả, an toàn dịch vụ hoa tiêu trên tuyến dẫn tàu được giao. Trường hợp tổ chức hoa tiêu được giao từ 02 (hai) tuyến dẫn tàu trở lên nhưng nhu cầu dẫn tàu không thường xuyên thì số lượng tối thiểu hoa tiêu các hạng, phương tiện đưa, đón hoa tiêu đối với tuyến dẫn tàu đó có thể được giảm theo quyết định của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

4. Các tổ chức hoa tiêu có trách nhiệm đầu tư bổ sung phương tiện đưa, đón hoa tiêu để đáp ứng yêu cầu của Quyết định này. Đối với một số tuyến có nhu cầu dẫn tàu không thường xuyên, tổ chức hoa tiêu có thể thuê hoặc thỏa thuận với các bên liên quan để bố trí phương tiện đưa, đón hoa tiêu bảo đảm an toàn, hiệu quả, kịp thời.

5. Căn cứ nhu cầu thực tế về dẫn tàu tại các vùng hoa tiêu bắt buộc, Cục Hàng hải Việt Nam sẽ điều chỉnh việc công bố tuyến dẫn tàu và quy định số lượng tối thiểu hoa tiêu các hạng, phương tiện đưa, đón hoa tiêu quy định tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này.

## **Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 726/QĐ-CHHVNVN ngày 13/9/2012 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam về công bố tuyến dẫn tàu trong vùng hoa tiêu hàng hải bắt buộc của Việt Nam và quy định số lượng tối thiểu hoa tiêu các hạng, phương tiện đưa, đón hoa tiêu đối với từng tuyến dẫn tàu.

2. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, các Trưởng phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Hàng hải Việt Nam, Giám đốc các tổ chức hoa tiêu hàng hải và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- UBND các tỉnh liên quan;
- Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;
- Lưu VT, ATANHH<sub>(2)</sub>.



Nguyễn Hoàng

**DANH MỤC**

**TUYẾN DẪN TÀU TRONG CÁC VÙNG HOA TIÊU HÀNG HẢI BẮT BUỘC  
CỦA VIỆT NAM VÀ SỐ LƯỢNG TỐI THIỂU HOA TIÊU CÁC HẠNG,  
PHƯƠNG TIỆN ĐÚA, ĐÓN HOA TIÊU ĐÓI VỚI TỪNG TUYẾN DẪN TÀU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 548/QĐ-CHHVN ngày 28/4/2017  
của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam)*

TT	<b>TUYẾN DẪN TÀU</b>	<b>Số lượng hoa tiêu tối thiểu</b>				<b>Phương tiện tối thiểu</b>	<b>Ghi chú</b>
		Ngoại hạng	Hạng I	Hạng II	Hạng III		
<b>Vùng I</b>	<b>Vùng hoa tiêu bắt buộc từ tỉnh Quảng Ninh đến tỉnh Nam Định</b>						
1	<b>Tuyến dẫn tàu Vạn Gia</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến khu chuyền tải Vạn Gia.	0	0	1	1	1	
2	<b>Tuyến dẫn tàu Mũi Chùa</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cầu, bến cảng thuộc cảng biển Mũi Chùa.	0	0	0	1	1	
3	<b>Tuyến dẫn tàu Cầm Phả</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cầu, bến cảng thuộc cảng biển Cầm Phả.	3	3	3	3	3	
4	<b>Tuyến dẫn tàu Hòn Gai</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cầu, bến cảng thuộc cảng biển Hòn Gai.	4	3	4	2	4	
5	<b>Tuyến dẫn tàu Hải Phòng</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cầu, bến cảng thuộc cảng biển Hải Phòng.	10	14	30	12	8	
6	<b>Tuyến dẫn tàu Diêm Điền</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cầu, bến cảng thuộc cảng biển Diêm Điền.	1	0	0	0	1	
7	<b>Tuyến dẫn tàu Nam Định</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cầu, bến cảng thuộc cảng biển Nam Định.	0	1	0	0	1	

1	<b>Tuyến dẫn tàu Vân Phong</b> Từ vùng đón trà hoa tiêu đến các cùu, bến cảng thuộc cảng biển Vân Phong.	2	1	1	2	1	
2	<b>Tuyến dẫn tàu Nha Trang</b> Từ vùng đón trà hoa tiêu đến các cùu, bến cảng thuộc cảng biển Nha Trang.	1	0	1	0	1	
3	<b>Tuyến dẫn tàu Ba Ngòi</b> Từ vùng đón trà hoa tiêu đến các cùu, bến cảng thuộc cảng biển Ba Ngòi (trừ cảng Quốc tế Cam Ranh).	1	0	1	0	1	
4	<b>Tuyến dẫn tàu Cà Ná</b> Từ vùng đón trà hoa tiêu đến các cùu, bến cảng thuộc cảng biển Cà Ná.	0	0	0	1	1	
5	<b>Tuyến dẫn tàu bến cảng Quốc tế Cam Ranh</b> Từ vùng đón trà hoa tiêu đến bến cảng Quốc tế Cam Ranh.	1	1	0	0	0	
Vùng VI	<b>Vùng hoa tiêu bắt buộc thuộc địa phận các tỉnh Bình Thuận, Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Long An, TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh dọc theo sông Tiền</b>						
1	<b>Tuyến dẫn tàu Vũng Tàu – Sài Gòn, Đồng Nai</b> Từ vùng đón trà hoa tiêu đến các bến cảng khu vực Tp. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Long An (trừ bến cảng Tân Cảng Cát Lái).	8	9	13	12	6	
2	<b>Tuyến dẫn tàu sông Soài Rạp</b> Từ vùng đón trà hoa tiêu đến các bến cảng trên sông Soài Rạp (ngang ngã ba Hiệp Phước Nhà Bè).	2	2	3	3	3	
3	<b>Tuyến dẫn tàu Sông Dinh</b> Từ vùng đón trà hoa tiêu đến các bến cảng trên sông Dinh.	1	1	2	2	2	

4	<b>Tuyến dẫn tàu sông Thị Vải</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cầu, bến cảng trên sông Thị Vải – Cái Mép, sông Gò Gia (trừ bến cảng Container Cái Mép Thượng).	6	3	2	2	2
5	<b>Tuyến dẫn tàu sông Tiên</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cầu, bến cảng trên sông Tiên, sông Hàm Luông, sông Cỏ Chiên và quá cảnh đi Căm Pu Chia.	0	0	1	3	1
6	<b>Tuyến dẫn tàu Côn Đảo</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cầu, bến cảng thuộc cảng biển Côn Đảo.	0	1	1	1	0
7	<b>Tuyến dẫn tàu thuộc khu vực tỉnh Bình Thuận</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cầu, bến cảng thuộc các cảng biển Vĩnh Tân, LPG Hòa Phú, Hồ Lân, Phú Quý.	1	1	1	1	4
8	<b>Tuyến dẫn tàu bến cảng Tân cảng Cát Lái</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến bến cảng Tân Cảng Cát Lái.	24	3	2	1	4
9	<b>Tuyến dẫn tàu bến cảng Tân cảng Cái Mép Thượng</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến bến cảng Container Cái Mép Thượng.	6	1	1	0	1
10	<b>Tuyến dẫn tàu bến cảng Container Quốc tế Cái Mép</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến bến cảng Container Quốc tế Cái Mép.	2	1	0	0	1
11	<b>Tuyến dẫn tàu bến cảng Tân cảng Hiệp Phước</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến bến cảng Tân cảng Hiệp Phước.	1	1	1	0	1

12	<b>Tuyến dẫn tàu bến cảng Dầu thực vật</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến bến cảng Dầu thực vật.	0	1	1	0	1	
13	<b>Tuyến dẫn tàu bến cảng Phú Hữu</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến bến cảng Phú Hữu.	2	1	1	0	1	
<b>Vùng VII</b>	<b>Vùng hoa tiêu bắt buộc thuộc các tỉnh dọc theo sông Hậu, các tỉnh Kiên Giang và Cà Mau</b>						
1	<b>Tuyến dẫn tàu sông Hậu</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các bến cảng trên sông Hậu qua kênh Vàm Nao đến các bến cảng thuộc tỉnh Đồng Tháp, khu neo đậu Vĩnh Xương – Thường Phước và quá cảnh đi Căm Pu chia.	1	4	2	2	3	
2	<b>Tuyến dẫn tàu Hòn Chông</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cùu, bến cảng thuộc cảng biển Hòn Chông.	0	0		0		
3	<b>Tuyến dẫn tàu Bình Trị</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cùu, bến cảng thuộc cảng biển Bình Trị.	0	0	1	0	1	
4	<b>Tuyến dẫn tàu Hà Tiên:</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến khu vực chuyền tải Hà Tiên.	0	0		0		
5	<b>Tuyến dẫn tàu Dương Đông</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến khu neo đậu Dương Đông, Phú Quốc.						
6	<b>Tuyến dẫn tàu Bãi Vòng</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến bến cảng Bãi Vòng (Phú Quốc).	1	0	0	0	0	
7	<b>Tuyến dẫn tàu An Thới</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cùu, bến cảng thuộc cảng biển An Thới.						

8	<b>Tuyến dẫn tàu Năm Căn</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến các cảng, bến cảng thuộc cảng biển Năm Căn.	0	0	0	1	0	
9	<b>Tuyến dẫn tàu Sa Đéc – Châu Đốc – Vĩnh Xương</b>	0	0	0	2	0	
10	<b>Tuyến dẫn tàu Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu luồng cho tàu có trọng tải lớn vào sông Hậu đến Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải.	2	2	0	0	1	
<b>Vùng VIII</b>	<b>Vùng hoa tiêu bắt buộc tại các khu vực khai thác dầu khí ngoài khơi trong vùng biển Việt Nam</b>						
1	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Bạch Hổ</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Bạch Hổ.	1	1	0	0	0	
2	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Rồng</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Rồng.		0	0	0	0	
3	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Rồng Đôi – Rồng Đôi Tây</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Rồng.	1	0	0	0	0	
4	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Rạng Đông</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Rạng Đông.	1	0	0	0	0	
5	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Đại Hùng</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Đại Hùng.	1	0	0	0	0	
6	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Biển Đông</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến		0	0	0	0	

	cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Biển Đông.						
7	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Sư Tử Đen</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Sư Tử Đen.	1	0	0	0	0	
8	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Sư Tử Vàng</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Sư Tử Vàng.		0	0	0	0	
9	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Hồng Ngọc</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Hồng Ngọc.	1	0	0	0	0	
10	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Trường Sơn</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Trường Sơn.		0	0	0	0	
11	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Tê Giác Trắng</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Tê Giác Trắng.	1	0	0	0	0	
12	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Chim Sáo</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Chim Sáo.	1	0	0	0	0	
13	<b>Tuyến dẫn tàu mỏ Thăng Long – Đông Đô</b> Từ vùng đón trả hoa tiêu đến cảng dầu khí ngoài khơi khu vực mỏ Thăng Long – Đông Đô.	1	0	0	0	0	